

Số: 3371/QĐ-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 10 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực phí, lệ phí thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân phường, thị trấn trong phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về việc kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 4188/TTr-STC ngày 21 tháng 10 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 01 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực phí, lệ phí thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân phường, thị trấn trong phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (đã được công bố tại Quyết định số 2075/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu).

Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 967/QĐ-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

Giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, thị trấn chịu trách nhiệm về hình thức, nội dung công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định đối với những thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của đơn vị mình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định và Danh mục kèm theo được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, địa chỉ: www.baria-vungtau.gov.vn.

Điều 3. Giao Sở Tài chính (các thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã), Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có liên quan căn cứ các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trình Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Căn cứ Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ, Sở Tài chính (các thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã), Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm của Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC) (b/c);
- TTr.Tỉnh ủy, TTr.HĐND tỉnh (b/c);
- UB MTTQ VN tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Báo BRVT, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Công báo tin học;
- Trung tâm phục vụ hành chính công;
- Lưu: VT, NC7.

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Tuấn



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG, PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG, ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG,
THỊ TRẤN TRONG PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

(Ban hành kèm theo Quyết định 3371/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Phí, lệ phí							
1	Kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải	1. Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: - Đối với hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00 và chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30 vào các ngày làm việc trong tuần. - Đối với hồ sơ nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện: Sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30 và chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00 vào các ngày làm việc trong tuần. - Đối với hồ sơ nộp tại Ủy ban nhân dân cấp xã:	- Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân phường, thị trấn; - Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; - Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	Nộp trực tiếp hoặc nộp trực tuyến (đối với Sở Tài nguyên và Môi trường thì nộp theo địa chỉ: http://thuphinuochai.sotnmt.baria-vungtau.gov.vn)	Không có	Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải	Các nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 967/QĐ-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài chính

Chữ ký

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Phí, lệ phí							
		<p>Sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30 và chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00 vào các ngày làm việc trong tuần.</p> <p>2. Thời hạn giải quyết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại UBND phường, thị trấn: không quy định thời gian giải quyết; - Tại Sở Tài nguyên và Môi trường, phòng Tài nguyên và Môi trường: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận Tờ khai phí. 					

